

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5985/BTC-PC

V/v tổ chức tự kiểm tra thực hiện
Pháp lệnh phí, lệ phí và các văn
bản hướng dẫn

Hà Nội, ngày 9 tháng 5 năm 2014

Kính gửi: Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Ngày 8 tháng 5 năm 2014, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 951/QĐ-BTC về Phương án kiểm tra thực hiện, đánh giá thi hành Pháp lệnh phí, lệ phí và các văn bản hướng dẫn (*gửi kèm*). Để triển khai nhiệm vụ công tác này, đề nghị các đơn vị căn cứ thực tế triển khai tại đơn vị mình để thực hiện như sau:

- Căn cứ nội dung kiểm tra nêu trong Phương án kiểm tra đã được Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt, các đơn vị tổ chức công tác tự kiểm tra tại đơn vị mình.

- Trên cơ sở kết quả tự kiểm tra, các đơn vị tổng hợp báo cáo kết quả tự kiểm tra theo những nội dung sau: (i) Về tình hình triển khai và kết quả thực hiện Pháp lệnh phí, lệ phí; (ii) Đánh giá những khó khăn, vướng mắc đối với từng nội dung kiểm tra; (iii) Kiến nghị, đề xuất việc hoàn thiện những quy định còn vướng mắc, không phù hợp trong quá trình thực hiện (*Đề cương báo cáo kèm theo*).

- Báo cáo kết quả tự kiểm tra tại đơn vị gửi về Bộ Tài chính (qua Vụ Pháp chế) trước ngày 20/6/2014; đồng thời gửi file báo cáo vào địa chỉ: Buithithuy@mof.gov.vn.

Mọi thông tin xin liên hệ Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính, điện thoại 04.22202828 (Số máy lẻ 6070 hoặc 6057). *Me*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, PC.(65)

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP CHẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Ngô Thị Nhung

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỰ KIỂM TRA

(Kèm theo công văn số 5985 /BTC-PC ngày ngày 09 tháng 5 năm 2014)

I. Về tình hình triển khai và kết quả thực hiện Pháp lệnh phí, lệ phí và các văn bản hướng dẫn

1. Tình hình ban hành các văn bản quy định chi tiết

- Về tình hình ban hành văn bản quy định về phí, lệ phí: Đề nghị báo cáo rõ những nội dung chính sau:

+ Số lượng văn bản do Bộ, địa phương ban hành có quy định thu phí, lệ phí, mức thu hoặc chế độ quản lý, sử dụng phí, lệ phí theo từng năm, đồng thời lập Danh mục văn bản đã ban hành, trong đó phân loại thành các nhóm: (i) văn bản quy định về phí, lệ phí có tên trong danh mục phí ban hành kèm theo Nghị định số 24/2006/NĐ-CP; (ii) văn bản quy định về phí, lệ phí không có tên trong danh mục phí ban hành kèm theo Nghị định số 24/2006/NĐ-CP, nhưng được quy định trong Luật của Quốc hội, Nghị định của Chính phủ; (iii) văn bản quy định về phí, lệ phí không có tên trong danh mục phí ban hành kèm theo Nghị định số 24/2006/NĐ-CP và chưa được quy định trong Luật của Quốc hội, Nghị định của Chính phủ theo Phụ lục 1 (đính kèm);

+ Những khoản phí, lệ phí địa phương áp dụng trực tiếp văn bản do trung ương quy định (nếu có), lý do áp dụng.

- Về trình tự soạn thảo, ban hành các văn bản quy định phí, lệ phí: Đề nghị báo cáo về tình hình chấp hành quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật như sau: tổng kết đánh giá, xây dựng đề án phí, lệ phí; soạn thảo, lấy ý kiến, thẩm định, ký ban hành quy phạm pháp luật; ban hành văn bản quy định chi tiết.

- Về quy định mức thu phí, lệ phí: Đề nghị báo cáo về những trường hợp quy định mức thu vượt trần khung phí, lệ phí do văn bản cấp trên quy định, cơ sở của việc xác định mức thu vượt trần khung phí, lệ phí; những trường hợp miễn, giảm (nếu có).

2. Về tình hình tổ chức thu, quản lý và sử dụng phí, lệ phí

- Về tình hình tổ chức thu phí, lệ phí: Đề nghị báo cáo về tình hình giao cho cơ quan, đơn vị nào tổ chức thu theo từng loại phí, lệ phí.

- Về tình hình quản lý, sử dụng nguồn thu phí, lệ phí: Đề nghị báo cáo rõ một số nội dung chính sau:

+ Những loại phí, lệ phí nào được để lại một phần hoặc toàn bộ cho cơ quan thu phí, lệ phí; Những loại phí, lệ phí nào nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước;

+ Việc chấp hành các quy định về nội dung chi, mức chi từ nguồn phí, lệ phí để lại của đơn vị thu phí; những nội dung chi, mức chi nào thường phát sinh vi phạm; các trường hợp vi phạm đã phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý.

- Về tình hình kê khai, quyết toán, nộp số tiền phí đối với các dịch vụ do nhà nước đầu tư, các dịch vụ do nhà nước đầu tư nhưng đã chuyển giao cho tổ chức, cá nhân thực hiện theo nguyên tắc tự hạch toán, tự chủ về tài chính

3. Về tình hình thực hiện các điều kiện đảm bảo thi hành khác

- Về tình hình phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về phí, lệ phí: Đề nghị báo cáo nội dung, hình thức, tần suất thực hiện phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về phí, lệ phí; đối tượng được phổ biến.

- Về tình hình công khai thu phí, lệ phí: Đề nghị báo cáo rõ hình thức, nội dung công khai đối với người nộp phí.

4. Tình hình thực hiện các quy định khác có liên quan

- Về tình hình và kết quả thực hiện Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg: Đề nghị báo cáo rõ về các hoạt động đã triển khai, kết quả đã đạt được, trong đó nêu rõ những loại phí, lệ phí đã được bãi bỏ; tên văn bản đã bị hủy bỏ, bãi bỏ và tên văn bản được ban hành mới để thay thế hoặc hủy bỏ, bãi bỏ những văn bản không còn phù hợp theo Phụ lục 2 (đính kèm).

- Về tình hình phát hiện và xử lý các vi phạm trong lĩnh vực phí, lệ phí, trong đó có nêu số liệu và phân loại theo từng năm.

II. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc khi triển khai thực hiện Pháp lệnh phí, lệ phí và các văn bản hướng dẫn, trong đó nêu rõ nguyên nhân.

III. Kiến nghị, đề xuất

- Về thẩm quyền ban hành văn bản.

- Về việc xác định mức thu phí, lệ phí.

- Về miễn, giảm phí, lệ phí.

- Về cơ chế quản lý, sử dụng phí, lệ phí.

- Về các nội dung khác (nếu có).

PHỤ LỤC 1

DANH MỤC TÌNH HÌNH BAN HÀNH VĂN BẢN QUY ĐỊNH PHÍ, LỆ PHÍ

STT	Tên văn bản quy định	Phí, lệ phí có tên trong Danh mục phí, lệ phí của ND 24/2006/ND-CP	Phí, lệ phí không có tên trong Danh mục phí, lệ phí của ND 24/2006/ND-CP nhưng được quy định trong Luật, Nghị định	Phí, lệ phí không có tên trong Danh mục phí, lệ phí của ND 24/2006/ND-CP và chưa được quy định trong Luật, Nghị định	Hiệu lực văn bản		Ghi chú
					Đã hết hiệu lực	Đang còn hiệu lực	
1	2	3	4	5	6	7	8
I	Năm 2008						
1							
2							
...							
II	Năm...						
1							
2							
...							
III	Năm 2013						
1							
2							
...							

PHỤ LỤC 2

DANH MỤC VĂN BẢN BÃI BỎ THEO CHỈ THỊ 24/2007/CT-TTg

STT	Tên văn bản quy định	Ngày hết hiệu lực	Tên văn bản hủy bỏ, bãi bỏ, thay thế	Ghi chú
1	2	3	4	5
I	Năm 2008			
1				
2				
...				
II	Năm...			
1				
2				
...				
III	Năm 2013			
1				
2				
...				